

Số: 240/TTYT

Chơn Thành, ngày 05 tháng 8 năm 2026

V/v yêu cầu báo giá vật tư y tế phục vụ
công tác khám bệnh, chữa bệnh năm
2026 - 2027

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi : Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh năm 2026 - 2027 lần 3 (9 tháng) với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành. Địa chỉ: Đường Phạm Ngọc Thạch, phường Chơn Thành, thành phố Đồng Nai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Đỗ Văn Bách; Khoa Dược - Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành. Số điện thoại : 0966.799.540.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến trước 16 giờ ngày 17 tháng 8 năm 2026. Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ký.

II. Nội dung yêu cầu báo giá :

1. Danh mục hàng hoá, dịch vụ: Có Phụ lục danh mục kèm theo.

2. Địa điểm thực hiện: Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành.

Địa chỉ: Khu phố Trung Lợi, phường Chơn Thành, thành phố Đồng Nai.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong vòng 72 giờ sau khi hoàn tất các thủ tục mua sắm.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng theo các quy định hiện hành.

(Đính kèm theo mẫu báo giá)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc TTYT;
- Website muasamcong.mpi.gov.vn;
- Website của TTYT;
- Khoa, Phòng TTYT;
- Lưu: VT.



Mẫu báo giá

(Đính kèm Công văn số /TTYTKVCT ngày tháng 8 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số...../TTYTKVCT ngày /.../2026 của Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Năm sản xuất	Phân nhóm thiết bị y tế	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VND)	Giấy GPLH/GNNK hoặc PTN, HSCB tiêu chuẩn TTBYT	Giá kê khai	Hạn sử dụng	Quyết định đang trúng thầu trong vòng 12 tháng, nơi trúng thầu (nếu có)
1	Thiết bị A												
2	Thiết bị B												
n	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

DANH MỤC VẬT TƯ

(Đính kèm Công văn số /TTYTKVCT ngày /8/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành)

STT	Tên vật tư y tế	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Đề lưỡi gỗ chưa tiệt trùng (Hộp /100 que)	Hộp	2,000	
2	Dung dịch rửa tay nhanh sát khuẩn chứa cồn 70 độ	Chai	1,000	
3	Gel siêu âm (Bình 5 lít)	Bình	70	
4	Giấy điện tim 63mm*30m	Cuộn	50	
5	Giấy điện tim 80mmx20m	Cuộn	500	
6	Khẩu trang y tế 3 lớp không vô trùng	Cái	50,000	
7	Giấy in nhiệt 57mm*30m	Cuộn	500	
8	Ống nghiệm Edta nắp xanh K2	Tube	50,000	
9	Ống nghiệm Serum (Ống nghiệm nắp đỏ)	Tube	50,000	
10	Que thử đường huyết BG-Pro	Que	50,000	
11	Kim chích máu 28G	Cái	50,000	
12	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml (23G*1)	Cái	50,000	
13	Bơm tiêm sử dụng một lần 3ml (23G*1)	Cái	10,000	
14	Găng tay sử dụng trong thăm khám chưa tiệt trùng các size	Đôi	60,000	
15	Băng dính cá nhân 20mm x 60mm	Miếng	6,000	
16	Dung dịch sát khuẩn màng lọc thận nhân tạo chứa : Peracetic acid: 4%, Hydrogen Peroxide: 26%, Acetic acid: 10% (Can 5 lít)	Can	20	
17	Dung dịch sử dụng khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế : Ortho-Phthalaldehyde 0,55%	Lít	200	
18	Viên nén khử khuẩn (2.5g Sodium Dichloroisocyanurate)	Viên	1,500	
19	Phim X- quang khô laser Konica SD-Q2 8*10 inch (20cm*25cm)	Tấm	10,000	
20	Nhiệt kế thủy ngân	Cây	50	
21	Mask xông khí dung người lớn	Cái	300	
22	Dây nối bơm tiêm điện 140cm	Sợi	100	
23	Giấy điện tim 50mmx30m	Cuộn	100	
24	Giấy y tế 40cm *25cm	Kg	400	